ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 127 /2026/QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 22 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 708/TTr-SXD ngày 25 tháng 9 năm 2026 và Báo cáo số 587/BC-SXD ngày 14 tháng 10 năm 2026[1];

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

---

[1] *Tờ trình số 708/TTr-SXD ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Sở Xây dựng về dự thảo Quyết định quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;*

Báo cáo số 587/BC-SXD ngày 14 tháng 10 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của thành viên UBND tỉnh về Dự thảo Quyết định quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 55 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15.

b) Quyết định này chỉ áp dụng khi thực hiện cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị hiện hữu, không áp dụng đối với các khu vực đô thị được quy hoạch, đầu tư xây dựng mới.

c) Những nội dung không quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản đó.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy là khu vực đô thị có hệ thống hạ tầng giao thông không đáp ứng các yêu cầu tại Mục 6.2 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành kèm theo Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (viết tắt là QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD).

2. Khu vực đô thị không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy là khu vực đô thị không có nguồn nước hoặc có nguồn nước nhưng không đáp ứng các yêu cầu về lưu lượng nước chữa cháy theo quy định tại Mục 5.1.2 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD; khoảng cách giữa các họng nước chữa cháy theo quy định tại Mục 2.10.5 QCVN 01:2021/BXD; mạng đường ống cấp nước theo quy định tại Mục 5.1.4 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

3. Khu vực đô thị không có khả năng cải tạo, chỉnh trang là khu vực đô thị hiện hữu có mật độ xây dựng cao, không gian hạn chế, các công trình xây dựng đã ổn định, không có khả năng mở rộng, nâng cấp hạ tầng giao thông hoặc cải tạo, nâng cấp, bổ sung nguồn nước phục vụ chữa cháy; việc cải tạo, chỉnh trang có thể làm ảnh hưởng đến kết cấu và an toàn của các công trình hiện hữu.

Điều 3. Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy

1. Đối với khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy:

a) Đối với khu vực đô thị có khả năng cải tạo, chỉnh trang thì nâng cấp, bố trí đường giao thông, bảo đảm cho phương tiện của lực lượng chữa cháy tiếp cận, đáp ứng theo quy định tại mục 6.2 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

b) Trường hợp công trình tiếp giáp với đường giao thông là đường cụt, có chiều rộng thông thủy của mặt đường không bảo đảm cho xe chữa cháy quay đầu và khoảng cách từ công trình đến điểm đấu nối của đường cụt với tuyến đường khác lớn hơn 100 m thì phải thực hiện nâng cấp, cải tạo, bố trí bãi quay xe chữa cháy, đáp ứng quy định tại mục 6.4 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

c) Trường hợp đường giao thông tiếp giáp công trình có kích thước chiều rộng nhỏ hẹp thì nâng cấp, cải tạo, bố trí các đoạn đường mở rộng chịu được tải trọng tối thiểu để xe chữa cháy và các loại xe khác có thể tránh nhau, đáp ứng quy định tại mục 6.5 QCVN 06:2022/BXD.

d) Đường giao thông phải bảo đảm thông thoáng, phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật để xe chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy theo quy định tại QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan về phòng cháy, chữa cháy; mặt đường phải bảo đảm chịu được tải trọng của xe chữa cháy theo yêu cầu thiết kế và phù hợp với chủng loại phương tiện của cơ quan Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

đ) Đối với các khu vực đô thị không có khả năng cải tạo, chỉnh trang đường giao thông phục vụ phòng cháy, chữa cháy thì phải tính toán, bố trí lối thoát nạn và phương án chống cháy lan bảo đảm các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy theo quy định hiện hành.

2. Đối với khu vực đô thị không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy:

a) Đối với khu vực đô thị chưa có nguồn nước phục vụ chữa cháy thì bố trí các bồn, bể trữ nước phục vụ cho công tác chữa cháy theo quy định tại mục 5.1.5 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

b) Đối với khu vực đô thị có mạng đường ống cấp nước, bố trí các họng lấy nước chữa cháy bảo đảm các quy định về khoảng cách tại mục 2.10.5 QCVN 01:2021/BXD; về lưu lượng nước chữa cháy tại Mục 5.1.2 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD; về mạng đường ống cấp nước tại mục 5.1.4 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

c) Đối với khu vực đô thị không có khả năng cải tạo, chỉnh trang nguồn nước phục vụ chữa cháy thì căn cứ điều kiện thực tế của khu vực để bố trí các giải pháp bổ sung nguồn nước phục vụ chữa cháy phù hợp, bảo đảm đáp ứng yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật và quy chuẩn kỹ thuật có liên quan.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì tổ chức hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Thường xuyên đôn đốc, tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị cấp nước được quy định tại Quyết định này.

c) Xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Công an tỉnh:

a) Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

b) Thường xuyên kiểm tra, rà soát, thống kê hạ tầng giao thông và nguồn nước phục vụ chữa cháy, đảm bảo thực thi Quyết định này và quy định pháp luật có liên quan.

c) Tham gia ý kiến về hồ sơ thiết kế có liên quan đến hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy, phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy của các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

3. Sở Tài chính:

Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện đầu tư cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị chưa bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật và quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, kế hoạch đầu tư công và theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Rà soát các khu vực đô thị thuộc địa bàn quản lý không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy; báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này.

c) Lập kế hoạch, lộ trình thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

d) Bố trí nguồn lực, huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định.

5. Các đơn vị cấp nước:

a) Tăng cường kiểm tra hệ thống cấp nước đô thị bảo đảm lưu lượng nước phục vụ chữa cháy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quyết định này và quy định pháp luật có liên quan.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cải tạo, nâng cấp, bố trí hệ thống cấp nước chữa cháy tại các khu vực đô thị.

6. Các tổ chức, cá nhân có liên quan:

a) Thực hiện việc đầu tư xây dựng, cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy phù hợp với Quyết định này và quy định pháp luật có liên quan.

b) Chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 11 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VB và Tổ chức thi hành PL-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD (NQV$_{D78}$)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Y Nhuân Byă